

Số: /QĐ-UBND Triệu Sơn, ngày tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình
Kiên cố kênh Đồng Khang, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 của Chính phủ về quản lý dự chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 27/3/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Kiên cố kênh Đồng Khang, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Kiên cố kênh Đồng Khang, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 06/7/2020 của HĐND huyện Triệu Sơn về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế và hạ tầng và Ban QLDA ĐTXD huyện tại tờ trình số 228/TTr-BQLDA ngày 23/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự toán xây dựng công trình kiên cố kênh Đồng Khang, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn với các nội dung sau:

1. Khái quát về công trình:

Công trình kiên cố kênh Đồng Khang, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 với tổng mức đầu tư **4.013.313.000 đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây lắp	3.161.928.000 đ
- Chi phí QLDA	89.339.000 đ
- Chi phí TVĐTXD	381.683.000 đ
- Chi phí khác	226.005.000 đ
- Chi phí dự phòng	154.358.000 đ

2. Lý do điều chỉnh:

Sau khi được phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình tạm dừng triển khai; đến nay, giá nguyên, nhiên, vật liệu xây dựng, chi phí máy, nhân công và chế độ chính sách của Nhà nước đã thay đổi. Vì vậy, việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình là cần thiết.

3. Nội dung điều chỉnh:

- Thay đổi cơ cấu chi phí theo quy định tại Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/08/2019 của Chính phủ; định mức xây dựng công trình theo Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng, chi phí xây dựng theo quy định tại Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng; ngoài ra, thay đổi các chi phí khác theo quy định hiện hành.

- Điều chỉnh giá nhân công theo Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh; giá ca máy theo Quyết định số 2710/QĐ-UBND ngày 10/7/2020 của UBND tỉnh; giá nguyên, nhiên, vật liệu theo công bố giá quý II/2020 số 3956/LSXD-TC ngày 01/7/2020 của liên Sở xây dựng - Tài Chính Thanh Hóa.

- Bổ sung chi phí đền bù giải phóng mặt bằng.

4. Dự toán điều chỉnh:

4.1. Giá trị dự toán sau điều chỉnh: 4.653.289.000 đ.

(Bốn tỷ, sáu trăm năm mươi ba triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí bồi thường GPMB	546.000.000 đ
- Chi phí xây lắp	3.341.406.000 đ
- Chi phí QLDA	94.410.000 đ
- Chi phí TVĐTXD	386.537.000 đ
- Chi phí khác	63.351.000 đ
- Chi phí dự phòng	221.585.000 đ

(có biểu chi tiết kèm theo)

4.2. Nguồn vốn: Ngân sách huyện và các nguồn huy động hợp pháp khác; riêng kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng do ngân sách xã Hợp Thắng đảm nhiệm.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2021.

6. Các nội dung khác: Thực hiện theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình kiên cố kênh Đồng Khang, xã Hợp Thắng, huyện Triệu Sơn.

Điều 2. Giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng Luật Xây dựng và các quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Ban QLDA ĐTXD huyện; Giám đốc kho bạc huyện; Chủ tịch UBND xã Hợp Thắng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, KTHT.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính

DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH

CÔNG TRÌNH: KIÊN CỐ KÊNH ĐỒNG KHANG, XÃ HỢP THẮNG, HUYỆN TRIỆU SƠN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn)

Đơn vị tính: đồng

TT	HẠNG MỤC CHI PHÍ	Theo Quyết định số 5695/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện	Dự toán điều chỉnh	Tăng (+) Giảm (-)
I	CHI PHÍ BỒI THƯỜNG GPMB		546.000.000	546.000.000
II	CHI PHÍ XÂY DỰNG	3.161.928.000	3.341.406.000	179.478.000
1	Kênh chính	2.574.428.000	2.752.333.000	177.905.000
2	Công trình trên kênh	587.500.000	589.073.000	1.573.000
III	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	89.338.838	94.409.908	5.071.069
IV	CHI PHÍ TVĐTXD	381.682.568	386.536.740	4.854.172
1	Khảo sát	91.625.000	91.625.000	-
2	Lập Báo cáo KT-KT	196.039.536	196.039.536	-
3	Lập HSMT và đánh giá HSĐT gói thầu xây lắp	11.871.142	12.062.476	191.333
4	Giám sát thi công xây dựng	82.146.889	86.809.728	4.662.838
V	CHI PHÍ KHÁC	226.005.387	63.350.911	-162.654.475
1	Thẩm định báo cáo KT-KT	6.841.262	884.125	-5.957.138
2	Thẩm định HSMT và kết quả LCNT	2.989.459	3.037.642	48.183
3	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	19.063.237	12.630.355	-6.432.882
4	Kiểm toán	70.634.309	46.798.790	-23.835.519
5	Hạng mục chung	126.477.120		-126.477.120
VI	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	154.358.192	221.585.178	67.226.986
	TỔNG CỘNG	4.013.313.000	4.653.289.000	639.976.000

Bảng chữ: Bốn tỷ, sáu trăm năm mươi ba triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn đồng ./.